

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THUỶ SẢN VÀ KIỂM
NGŨ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC	Phí, lệ phí (vnd)	Ghi chú
LĨNH VỰC THUỶ SẢN					
I. Cấp Tỉnh					
1. Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 xã trở lên). Mã thủ tục: 1.004923 – Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,5 ngày làm việc		Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
Bước 2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Thủy sản	1 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng thủy sản	26 ngày làm việc		
Bước 4	Trình phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc		
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	UBND thành phố	6 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			35 ngày làm việc		

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ 02 xã trở lên). Mã thủ tục: 1.004921 – Toàn trình					
Trường hợp 1: Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,25 ngày làm việc	Chưa có văn bản quy định	Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Thủy sản	0,25 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng thủy sản	1,75 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	UBND thành phố	02 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		
Trường hợp 2: Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản phạm vi quyền được giao: - Thông báo nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung: 02 ngày làm việc; - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng.					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ (Trực tiếp, trực tuyến, bưu chính công ích)	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,5 ngày làm việc	Chưa có văn bản quy định	

Bước 2	Chuyển xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Thủy sản	1 ngày làm việc		
Bước 3	Xử lý hồ sơ	Chuyên viên phòng thủy sản	27 ngày làm việc		
Bước 4	Phê duyệt hồ sơ (Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, không đủ điều kiện giải quyết phải có văn bản thông báo cụ thể)	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày làm việc		
Bước 5	Chuyển hồ sơ, ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	UBND thành phố	5 ngày làm việc		
Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận một cửa Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			35 ngày làm việc		
II. Cấp xã					
1. Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý). Mã TTHC: 1.003956- Một phần					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm hành chính công xã, phường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,5 ngày làm việc		Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
Bước 2	Xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn xã/ Phường	33,5 ngày làm việc		
Bước 3	Ký và chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND xã/ Phường	1 ngày làm việc		
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			35 ngày làm việc		
2. Sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý) .Mã TTHC: 1.004498- một phần					
- Trường hợp 1. Đối với trường hợp đề nghị thay đổi tên tổ chức cộng đồng; người đại diện tổ chức cộng đồng; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng					

Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm hành chính công xã, phường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,5 ngày làm việc		Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
Bước 2	Xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn xã/ Phường	3,5 ngày làm việc			
Bước 3	Ký và chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND xã/ Phường	1 ngày làm việc			
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc			
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc			
- Trường hợp 2. Đối với trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; phạm vi quyền được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản					Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm hành chính công xã, phường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,5 ngày làm việc			
Bước 2	Xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn xã/ Phường	33,5 ngày làm việc			
Bước 3	Ký và chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc			
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc			
Tổng cộng thời gian giải quyết			35 ngày làm việc			
3. Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng. Mã TTHC: 1.004680-Toàn trình						
- Trường hợp hồ sơ hợp lệ đầy đủ						
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm hành chính công xã, phường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,5 ngày làm việc			Quyết định số 3331/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
Bước 2	Xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn cấp xã/ Phường	1,5 ngày làm việc			
Bước 3	Ký và chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc			

Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			03 ngày làm việc		
- Trường hợp cần kiểm tra thực tế về tính chính xác của thông tin trong sổ theo dõi quá trình nuôi sinh trưởng, sinh sản và trồng cấy nhân tạo thì thời gian cấp Giấy xác nhận nguồn gốc					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm hành chính công xã, phường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,5 ngày làm việc		
Bước 2	Xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn cấp xã/ Phường	5,5 ngày làm việc		
Bước 3	Ký và chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc		
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc		
Tổng cộng thời gian giải quyết			07 ngày làm việc		
4. Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên. Mã thủ tục: 1.004656 - Toàn trình					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm hành chính công xã, phường hoặc nộp trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	0,5 ngày làm việc		
Bước 2	Xử lý hồ sơ	Phòng chuyên môn cấp xã/ Phường	3,5 ngày làm việc		
Bước 3	Ký và chuyển kết quả	Lãnh đạo UBND xã/ Phường	0,5 ngày làm việc		
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND xã/ Phường	0,5 ngày		
Tổng cộng thời gian giải quyết			05 ngày làm việc		Quyết định số 3331/QĐ- BNNMT ngày 20/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường